

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ I
MÔN VẬT LÝ LỚP 9 – NĂM HỌC: 2020- 2021

A/ Lý thuyết:

- Học phần ghi nhớ của các bài học thuộc học kì 1 (Từ bài 1 đến bài 25) và trả lời lại các câu hỏi C của phần vận dụng mỗi bài.
- Học kỹ bài tổng kết chương I.
- Khái niệm điện trở suất(trang 26 SGK), hiểu ý nghĩa của điện trở suất VD : Nối điện trở suất của đồng là $1,7.10^{-8}\Omega m$ có ý nghĩa gì?

B/ Bài tập:

1) Bài tập sách giáo khoa:

- Bài tập vận dụng định luật Ohm (bài 6 SGK)
- Bài tập vận dụng định luật Ohm và công thức tính điện trở của dây dẫn (bài 11 SGK)
- Bài tập về công suất điện và điện năng sử dụng (bài 14 SGK)
- Bài tập vận dụng định luật Jun – Len – xơ. (bài 17 SGK)
- Bài tập vận dụng qui tắc nắm tay phải C4,C5,C6 (bài 24 SGK/67)

2) Bài tập trong sách bài tập:

- Bài 1.1 => 1.11 Bài 2.4 => 2.11 Bài 4.1 => 4.15 Bài 5.1 => 5.11 Bài 6.3,6.5 => 6.14 Bài 7.4, 7.6, 7.7, 7.10, 7.11 Bài 8.1, 8.2, 8.3, 8.4, 8.6, 8.7, 8.8. Bài 9.1 => 9.11 Bài 10.1, 10.2, 10.3, 10.7, 10.8, 10.9,10.10, 10.11, 10.12 Bài 11.1 => 11.2 Bài 12.1 => 12.6, 12.8=> 12,14 . Bài 13.1 => 13.10. Bài 14.1 => 14.5 Bài 16-17.1, 16-17.2, 16-17.5, 16-17.6 => 16-17.10, 16-17.12, 16-17.13
- Bài 21: 21.1 ->21.11(bỏ 21.5)
- Bài 22: 22.1-> 22.3; 22.5-> 22.9
- Bài 23: 23.1 -> 23.9
- Bài 24: 24.1, 24.4 -> 24.9
- Bài 25: 25.1 -> 25.8(bỏ 25.3, 25.4)
- Bài 30: 30.6

C/ Một số bài tập tham khảo:

Bài 1) Hai điện trở $R_1 = 10\Omega$ và $R_2 = 40\Omega$ được mắc nối tiếp vào giữa hai điểm A,B có hiệu điện thế không đổi bằng 12 V.

a / Tính điện trở tương đương của đoạn mạch và cường độ dòng điện qua đoạn mạch .

b / Tính hiệu điện thế giữa hai đầu mỗi điện trở ?

c / Điện trở R_1 là một dây dẫn có chiều dài 5m , điện trở suất $0,4.10^{-6}\Omega m$. Tính tiết diện của dây R_1 ?

d / Mắc thêm điện trở R_3 nối tiếp với hai điện trở trên, rồi mắc vào hai điểm A,B thì hiệu điện thế đo được giữa hai đầu điện trở R_3 là 4 Vôn. Tính điện trở R_3 ?

Bài 2) Hai điện trở $R_1 = 8\Omega$ và $R_2 = 12\Omega$ được mắc song song vào giữa hai điểm A và B của mạch điện có hiệu điện thế không đổi 24V.

a) Tính điện trở của đoạn mạch, cường độ và công suất của dòng điện qua mỗi điện trở?

b) Tính điện năng tiêu thụ của toàn mạch trong thời gian 15 phút theo đơn vị Jun và kWh?

c) Mắc thêm một điện trở $R_3 = 1,2\Omega$ nối tiếp với đoạn mạch song song nói trên rồi tất cả được mắc vào hai điểm A,B. Tính công suất tiêu thụ điện của điện trở R_3 ?

Bài 3) Dùng bếp điện có ghi (220V- 1000W) để đun 3 lít nước ở $20^{\circ}C$ trong 15 phút. Hiệu điện thế của mạng điện là 220V.

a) Tính nhiệt lượng do bếp tỏa ra?

b) Tính nhiệt độ sau cùng của nước? Biết nhiệt dung riêng của nước là 4200J/kg.K và bỏ qua sự hao phí nhiệt cho môi trường?

Bài 4/ Dùng bếp điện có ghi (220V- 750W) để đun sôi 2 kg nước có nhiệt độ ban đầu 20°C ở hiệu điện thế 220V. Bỏ qua nhiệt lượng làm nóng vỏ ấm và nhiệt lượng tỏa ra môi trường ngoài. Biết nhiệt dung riêng của nước là 4200J/kg.K

a) Tính nhiệt lượng do bếp tỏa ra .

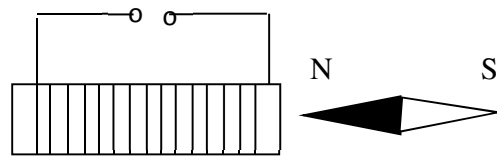
b) Nếu không bỏ qua sự hao phí nhiệt thì hiệu suất của ấm là 80%. Tính thời gian đun sôi lượng nước trên.

Bài 5/ Cho hai bóng đèn dây tóc có ghi số 6V – 6W và 6V – 9W.

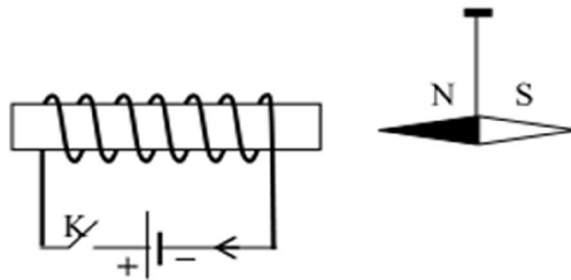
a. Tính điện trở dây tóc của mỗi bóng đèn khi chúng sáng bình thường.

b. Nếu mắc nối tiếp hai bóng đèn trên vào hiệu điện thế 12V thì độ sáng của mỗi đèn sẽ như thế nào so với độ sáng bình thường của chúng. Vì sao? Đèn nào sáng hơn? Vì sao?

Bài 6/ Hình vẽ sau vẽ một ống dây có dòng điện chạy qua không chứa lõi sắt đang hút một kim nam châm. Hãy ghi tên các cực của nguồn điện.

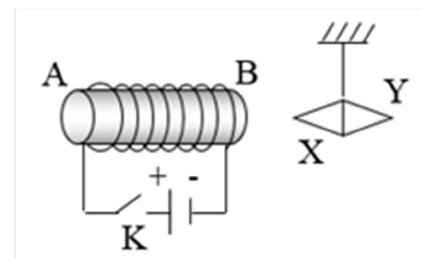


Bài 7 : Trong giờ thực hành về từ trường, một thí nghiệm được mô tả như hình dưới. Khi đóng khóa K thì kim nam châm sẽ như thế nào?



Bài 8 : Trong giờ một thí nghiệm để xác định cực của kim nam châm. Thí nghiệm được mô tả như hình vẽ. Khi đóng công tắc K thì cực X của kim nam châm bị hút lại gần đầu B của ống dây.

Hai cực X, Y là cực gì? Vì sao?



CHÚC CÁC EM ÔN TẬP TỐT.

DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU